

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG KẾT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ: I Năm học: 2020 - 2021

Lớp: 18T4 - QTM1 Sĩ số: 38 Khoa: Công nghệ Thông tin

S TT		HỌ VÀ TÊN		GV CHỦ NHIỆM		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
				ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	ĐIỂM RL	XẾP LOẠI	
1	18000451	Huỳnh Gia	Bảo	55	Trung Bình			
2	18001407	Nguyễn Thành	Công	64	Khá			
3	18000611	Dương Tiến	Đạt	58	Trung Bình			
4	18001445	Nguyễn Phát	Đạt	55	Trung Bình			
5	18001466	Trần Quốc	Đạt	67	Khá			
6	18004243	Lê Hoàng Anh	Duy	44	Yếu			
7	18000669	Lê Nguyên Anh	Duy	50	Trung Bình			
8	18002619	Nguyễn Viết	Duy	55	Trung Bình			
9	18000255	Phạm Ngọc Hoàng	Gia	56	Trung Bình			
10	18000129	Lê Hoàng Công	Hậu	47	Yếu			
11	18000415	Bùi Thanh Trí	Hiếu	55	Trung Bình			
12	18001662	Nguyễn Ngọc	Hóa	0	Không xếp loại			
13	18000174	Nguyễn Huy	Hoàng	65	Khá			
14	18005314	Nguyễn Tuyền	Hưng	59	Trung Bình			
15	18000658	Ngô Quang Gia	Huy	70	Khá			
16	18000077	Hồ Ngọc Bảo	Khanh	68	Khá			
17	18000833	Nguyễn Quang	Khánh	58	Trung Bình			
18	18000493	Nguyễn Tuấn	Kiên	51	Trung Bình			
19	18004521	Phạm Gia	Kiệt	51	Trung Bình			
20	18000929	Nguyễn Văn	Lễ	73	Khá			

21	18001331	Đặng Huỳnh Phương	Nam	59	Trung Bình			
22	18000293	Ngô Ngọc	Nam	57	Trung Bình			
23	18000494	Hà Minh	Nhật	42	Yếu			
24	18000642	Phạm Nguyễn Minh	Nhật	47	Yếu			
25	18000321	Nguyễn Tấn	Phát	47	Yếu			
26	18000811	Trần Nguyễn Thanh	Phong	56	Trung Bình			
27	18004287	Lê Nguyễn Hoàng	Phúc	48	Yếu			
28	18001127	Phạm Ngọc	Phước	51	Trung Bình			
29	18000499	Lê Nguyễn Công	Tài	67	Khá			
30	18000701	Phạm Văn	Tài	58	Trung Bình			
31	18000180	Ngô Trương Minh	Tâm	74	Khá			
32	18000860	Nguyễn Hoàng Phước	Thuận	51	Trung Bình			
33	18000397	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	47	Yếu			
34	18000177	Lê Minh	Trung	50	Trung Bình			
35	18001318	Nguyễn Đức	Trung	50	Trung Bình			
36	18000433	Bùi Anh	Tú	64	Khá			
37	18000487	Hoàng Thanh	Tùng	48	Yếu			
38	18000537	Lại Hoàng	Yên	0	Không xếp loại			

TỔNG KẾT LỚP

LOẠI		GV CHỦ NHIỆM		QUẢN LÝ HSSV		GHI CHÚ
		T.SỐ	TỶ LỆ %	T.SỐ	TỶ LỆ %	
XUẤT SẮC		0	0%			
TỐT		0	0%			
KHÁ		9	24%			
TRUNG BÌNH		19	50%			
YẾU		8	21%			
Không xếp loại		2	5%			

TP. Hồ Chí Minh, ngày. . . tháng . . . năm 20. . .

QUẢN LÝ SV

CÓ VẤN HỌC TẬP

LỚP TRƯỞNG